

Bản án số: 133 /2020/HS-ST

Ngày: 15-9-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Thị Thanh Phụng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Hồ Phi Công**

Ông **Phạm Đức Anh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2020/QĐXXST-HS ngày 26/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Thế S**, sinh năm 1993 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 4, Khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn L, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2012/HSST ngày 20/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản 30.000.000 đồng. Đến ngày 13/7/2012 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 124/2013/HSST ngày 16/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 22/01/2019 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương.

Nhân thân: Tại Quyết định số 1857/2007/QĐ-UBND ngày 02/10/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai đưa vào Trường giáo dưỡng số 4, thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 03/10/2009.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X từ ngày 14/5/2020 cho đến nay (cho đến nay).

2. Họ và tên: **Hồ Trọng T**, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 4, Khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Trọng T, sinh năm 1956 và bà Lê Thị N, sinh năm 1956; Vợ: Đỗ Thị Như Ng, sinh năm 1993; Con: Có 01 người con sinh năm 2010; Tiền sự: không; Tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2014/HSST ngày 14/05/2014, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản 3.705.000 đồng. Đến ngày 24/10/2014 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST ngày 21/01/2016, bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 11/10/2018 chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X từ ngày 14/5/2020 cho đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc C**, sinh năm 1994 tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp D, xã E, huyện G, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Chồng: Không; Con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2020 đến ngày 23/05/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

*\* Người làm chứng:*

1. Trương Hoàng H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp I, xã J, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Thới Ngọc Y, sinh năm 1993. Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, tại quán cà phê “Thủy Mộc” thuộc khu 7, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy phối hợp Công an thị trấn G kiểm tra, phát hiện 02 đối tượng đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm:

- Nguyễn Thị Ngọc C đang cất giấu 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 3x5 cm bên trong có các hạt tinh thể màu trắng trong túi xách của C. C khai đó là ma túy tổng hợp của C đang tàng trữ để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

- Hồ Trọng T đang cất giấu 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín, kích thước 0,5 x 2,5cm bên trong có chất bột màu trắng. T khai là Heroin mua của một người tên Dừa (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 200.000 đồng. T đã lấy ra sử dụng được một lần, số Heroin còn lại T bỏ vào trong một bao thuốc lá hiệu Jet, giấu trong túi quần đang mặc để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Ngọc C, Hồ Trọng T và niêm phong tang vật theo quy định.

Ngoài ra tại thời điểm kiểm tra, trong quán cà phê “Thủy Mộc” còn có Bùi Thế S và Thới Ngọc Y, sinh năm 1993, ngụ khu 2, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Trương Hoàng H, sinh năm 1986, ngụ ấp Gia Hòa, xã Xuân Trường, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Qua lời khai của Nguyễn Thị Ngọc C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C và Bùi Thế S tại khu 2, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (C và S đang sống chung như vợ chồng). Kết quả khám xét thu giữ tại phòng ngủ của S và C có một hộp giấy, bên trong có 01 (một) gói nylon kích thước 5x8 cm, hàn kín bên trong có chất bột dạng viên nén. S khai đó là Heroin của S, S đang tàng trữ để sử dụng. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy đã tiến hành lập biên bản khám xét khẩn cấp đối với Bùi Thế S và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra, Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C khai nhận: Bùi Thế S và Nguyễn Thị Ngọc C đều là người nghiện ma túy, đang sống chung như vợ chồng tại khu 2, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Ngày 12/5/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên S đến khu vực bến xe thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tìm gặp 02 (hai) người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) mua được một gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và 01 (một) gói heroin với số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng). Sau khi có ma túy, S đem về nhà tại khu 2, thị trấn G lấy một phần ma túy tổng hợp trộn vào một phần heroin để sử dụng cho bản thân. Phần ma túy tổng hợp còn lại S hàn kín và cho C cất giữ để sử dụng. Số heroin còn lại S cũng hàn kín gồm 01 (một) gói nylon kích thước 5x8cm, hàn kín bên trong có chất bột dạng viên nén, S để trong hộp giấy tại phòng ngủ của S và C. Sau khi có ma túy, C lấy sử dụng được hai lần, phần còn lại C hàn kín gồm 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 3x5cm, cất giấu trong túi xách da màu xám. Đến chiều ngày 14/5/2020, S chở C đến quán cà phê “Thủy Mộc” của S và C đang kinh doanh, C đem theo túi xách có cất giấu gói ma túy tổng hợp đến quán. Đến 15 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện X phối hợp cùng Công an thị trấn G tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị Ngọc C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của

C và S đã thu giữ 01 (một) gói nylon kích thước 5x8 cm, hàn kín bên trong có chất bột dạng viên nén. S khai nhận là S đang tàng trữ để sử dụng.

Khoảng 09 giờ ngày 14/5/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hồ Trọng T đi đến khu vực đường “Cây Diệp” thuộc khu A, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai gặp người thanh niên tên Dừa (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 (một) tép heroin với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Khi mua xong thì T có lấy ra để sử dụng một lần, số ma túy còn lại T hàn kín gồm 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín, kích thước 0,5x2,5 cm bên trong có chất bột màu trắng, T cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Jet bỏ vào túi quần đang mặc. Đến chiều ngày 14/5/2020, T đến quán cà phê “Thủy Mộc” uống nước thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện X phối hợp cùng Công an thị trấn G tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Hồ Trọng T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

*\* Vật chứng vụ án thu giữ:*

- 01 (một) gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 3x5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), được thu giữ trong túi xách da màu xám của Nguyễn Thị Ngọc C và 01 (một) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín, kích thước 0,5x2,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng nén (ký hiệu M2) thu giữ của Hồ Trọng T;

- 01 (một) gói nylon, hàn kín, kích thước 05 x 08cm, bên trong có chứa chất bột dạng viên nén (ký hiệu M3). Được phát hiện trong một hộp giấy trong phòng ngủ của Nguyễn Thị Ngọc C và Bùi Thế S;

- 01 (một) kim tiêm, 01 (một) hộp giấy kích thước 30 x 12cm; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa màu hồng; 01 (một) dao lam; 20 (hai mươi) gói nylon kích thước 05 x 08cm không chứa gì bên trong, được thu giữ của Bùi Thế S.

Tại Bản kết luận giám định số 1001/KLGD-PC09 ngày 21/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1239gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1441gam, loại: Heroin (Heroine).

- Mẫu chất bột màu trắng ngà dạng cục (Ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,5619gam, loại: Heroin (Heroine).

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1=0,0720gam; M2=0,1038gam, M3=2,4737gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1001/KLGD-PC09.

Tại Bản Cáo trạng số 127/CT-VKSXL ngày 06 tháng 8 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố các bị cáo Bùi Thế S, Bùi Trọng T về tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị mức hình phạt đối với:

- Bị cáo Bùi Thế S mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.
- Bị cáo Hồ Trọng T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.
- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C mức án từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù.

Đối với 02 thanh niên tại thành phố Long Khánh mà Bùi Thế S khai đã bán ma túy cho S và thanh niên tên Dừa mà Hồ Trọng T khai đã bán ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

**Ý kiến của các bị cáo:** Các bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận đã có hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả. Bị cáo T đề nghị xem xét bị cáo đang là lao động chính trong gia đình và hiện còn còn nhỏ; bị cáo C đề nghị xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là lao động duy nhất trong gia đình, hiện đang nuôi 02 con nhỏ.

Các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, tại quán cà phê “Thủy Mộc” của Bùi Thế S thuộc khu phố X, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Công an bắt quả tang đối với Hồ Trọng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần T đang mặc và Nguyễn Thị Ngọc C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi xách da màu xám của C. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 3 x 5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), thu giữ của C và 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín, kích thước 0,5 x 2,5cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng nén (ký hiệu M2), thu giữ của T. Kết quả giám định tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1239gam, loại: Methamphetamine. Chất bột màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1441gam, loại: Heroin (Heroine). Qua truy xét, Công an huyện X tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Ngọc C và Bùi Thế S. Kết quả khám xét phát hiện Bùi Thế S có hành vi tàng trữ 01 (một)

gói nylon, hàn kín, kích thước 05 x 08cm, bên trong có chứa chất bột dạng viên nén (ký hiệu M3). Kết quả giám định chất bột màu trắng ngà dạng cục, thu giữ của Bùi Thế S được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,5619gam, loại: Heroin (Heroine).

Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T đều là người có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C thì phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo C chưa có tiền án, tiền sự, hiện đang là lao động duy nhất trong gia đình, đang nuôi 02 người còn trong đó có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; bị cáo T hiện là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ (quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong chứa toàn bộ mẫu vật sau giám định số 1001/KLGĐ-PC09 ngày 21/5/2020; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) túi xách da màu xám, 01 (một) kim tiêm, 01 (một) hộp giấy kích thước 30x12cm; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa màu hồng; 01 (một) dao lam; 20 (hai mươi) gói nylon kích thước 05x08cm không chứa gì bên trong.

[6] Đối với 02 thanh niên tại thành phố Z mà Bùi Thế S khai đã bán ma túy cho S và thanh niên tên Dừa mà Hồ Trọng T khai đã bán ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### **1. Về hình phạt:**

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thế S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/5/2020.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hồ Trọng T 05 (năm) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/5/2020.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn đã tạm giam từ ngày 14/5/2020 đến 23/5/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong chứa toàn bộ mẫu vật sau giám định số 1001/KLGD-PC09 ngày 21/5/2020; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) túi xách da màu xám, 01 (một) kim tiêm, 01 (một) hộp giấy kích thước 30 x 12cm; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa màu hồng; 01 (một) dao lam; 20 (hai mươi) gói nylon kích thước 05 x 08cm không chứa gì bên trong (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X).

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Thế S, Hồ Trọng T, Nguyễn Thị Ngọc C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- CCTHADS H.X;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Thanh Phượng**